TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày 16 - 02 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Ông Đoàn Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Lưu Đình Đ, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1971 tại Thái Bình; căn cước công dân số: 034071004XXX; nơi cư trú: Thôn T, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Đình C (đã chết) và bà Bùi Thị M; ông Lưu Đình C là thương binh hạng 4; có vợ là Nguyễn Thị T; có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12 tháng 02 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số

16/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, thời hạn 18 tháng, kể từ ngày 14 tháng 12 năm 2019 (chấp hành xong ngày 14 tháng 6 năm 2021); nhân thân: Từ tháng 02 năm 1993 đến tháng 12 năm 1995 thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn XX, Sư đoàn XX. Năm 1992, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản XHCN". Bản án số 19/HSPT ngày 26 tháng 3 năm 2002, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ đi 02 tháng 24 ngày đã bị tạm giam), về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02 tháng 7 năm 2002); bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 10 năm 2022 đến ngày 21 tháng 10 năm 2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến S - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Lê Văn Y, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Ông Đoàn Thanh X, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn V, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18 tháng 10 năm 2022, Lưu Đình Đ một mình điều khiển xe mô tô biển số 17L3 - 95XX đi từ nhà lên thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Tại khu vực đường Phan Bá Vành đối điện Bệnh viện Chất lượng cao thuộc phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Đ đã gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, 03 gói heroine với giá 600.000 đồng. Mua xong, Đ cất

giấu 03 gói heroine vào bên trong khẩu trang y tế màu xanh Đ đang đeo trên mặt rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến hồi 10 giờ 40 phút cùng ngày, Đ về đến trục đường 454 thuộc thôn B, xã VV, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Lê Văn Y và ông Đoàn Thanh X, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ bên trong khẩu trang y tế màu xanh Đ đang đeo trên mặt 03 gói bên ngoài đều gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai nhận đó là heroine, Đ vừa mua mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác còn quản lý của Đ 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đã cũ và 01 xe mô tô biển số 17L3 - 95XX.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Đình Đ. Qua khám xét, không phát hiện, thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 409/KL-KTHS(MT) ngày 19 tháng 10 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,9013 gam (không phẩy chín nghìn không trăm mười ba gam).

Cáo trạng số 06/CT-VKSVT ngày 16 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Lưu Đình Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Lưu Đình Đ khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả;

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Đình Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Đình Đ

mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18 tháng 10 năm 2022). Phạt tiền Lưu Đình Đ từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng sung ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 409/KL-KTHS(MT) chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đã qua sử dụng. Miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lưu Đình Đ đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lưu Đình Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, xã hội và trở thành một người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Lưu Đình Đ khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám

định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 18 tháng 10 năm 2022, trên đường 454 thuộc địa phận thôn B, xã VV, huyện V, tỉnh Thái Bình, Lưu Đình Đ có hành vi cất giấu trái phép 03 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,9013 gam, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi trên của Lưu Đình Đ đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội Mua bán trái phép chất ma túy, thì:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...".

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy là một tệ nạn của xã hội, gây tác hại không lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các loại tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự và trị an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy, gieo rắc tệ nạn ma túy trong xã hội.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Lưu Đình Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo là thương binh, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và tình tiết khác quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Lưu Đình Đ là đối tượng nghiện ma túy trong diện quản lý của chính quyền địa phương. Trong các năm 1992, 2002, Đ đã hai lần bị kết án mặc dù các bản án đã xét xử đối với Đ đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Năm 2020, Đ bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để nghiêm túc cải tạo bản thân, không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật, nay lại phạm tội mới liên quan đến ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét thấy, bị cáo có hành vi mua ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, 01 khẩu trang y tế màu xanh bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, do đó, cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đã cũ quản lý của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Lưu Đình Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường Phan Bá Vành thuộc phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được thông tin cụ thể của người đó nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với 01 xe mô tô biển số 17L3 - 95XX quản lý của Lưu Đình Đ: Quá trình điều tra xác định chủ xe là ông Lưu Đình T có địa chỉ tại thôn T, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. Tháng 10 năm 2021, ông T bán xe trên cho chị

Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, địa chỉ tại thôn Thái Hạc, xã Việt Thuận, huyện V, tỉnh Thái Bình, là vợ Đ. Khi mua bán, hai bên chưa làm giấy tờ, chỉ giao đăng ký xe. Ngày 18 tháng 10 năm 2022, Đ sử dụng xe đi mua ma túy, chị T không biết, do đó, chị T đề nghị nhận lại xe. Ngày 23 tháng 12 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị T. Xét thấy việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo Lưu Đình Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên, theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện hộ gia đình bị cáo Đ thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo Đ đã có đơn xin miễn nộp án phí, do đó, bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Đình Đ có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Đình Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Đình Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18 tháng 10 năm 2022). Phạt tiền bị cáo Lưu Đình Đ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Lưu Đình Đ hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 409/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Lưu Đình Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đã qua sử dụng. (Toàn bộ vật

chứng, tài sản đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 16 tháng 01 năm 2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Đình Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lưu Đình Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 16 tháng 02 năm 2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V/Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương